

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**TỈNH ĐN**  
Bản án số: 193/2020/HS-PT  
Ngày 29 - 5 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Thế Phương

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Bá Nhu

Bà Đỗ Thị Nhung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Tám - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh ĐN.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN tham gia phiên tòa:**  
Ông Phan Hoàng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh ĐN, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2020/TLPT-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Đỗ Cao B; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2020/HS-ST ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố BH.

**- Bị cáo kháng cáo:**

Đỗ Cao B, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980, tại Long An.

Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký NKTT: 19/4, khu phố Long Điền, phường L, thành phố BH, tỉnh ĐN.

Chỗ ở hiện nay: 19/4, khu phố Long Điền, phường L, thành phố BH, tỉnh ĐN.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: Lớp 10/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Đỗ Thành S, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1949.

Có vợ: Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1987, bị cáo có 03 con sinh các năm 2013, 2016, 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 246/LCĐKNCT ngày 07/10/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BH.

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Hoàng M, sinh năm 1959.  
Nơi đăng ký NKTT: K4/134, đường Bùi Hữu Nghĩa, phường BH1, thành phố BH, tỉnh DN.  
Đại diện hợp pháp của người bị hại:  
1. Ông Lê Văn H, sinh năm 1955;  
Trú tại: K4/134, đường Bùi Hữu Nghĩa, phường BH1, thành phố BH, tỉnh DN.  
2. Chị Lê Thị Thu P, sinh năm 1989;  
Trú tại: K4/134, đường Bùi Hữu Nghĩa, phường BH1, thành phố BH, tỉnh DN.  
3. Chị Lê Thu T, sinh năm 1982;  
Trú tại: Số 339/34A8, đường Tô Hiến Thành, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh.  
(Ông H, chị P ủy quyền cho chị T làm đại diện; theo giấy ủy quyền ngày 28/5/2019, 27/12/2019.)  
(Bị cáo, chị Thủy có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

#### *1. Nội dung chính của vụ án:*

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 15 tháng 5 năm 2019, Đỗ Cao B có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-412.21 có trọng tải 12.870 kg, lưu thông trên đường Trần Công An từ cổng 2 Sân bay BH ra đường Nguyễn Ái Quốc để đi ra cầu Hóa An. Khi đến đoạn giao nhau giữa đường Nguyễn Ái Quốc với đường Trần Công An và đường Phan Đình Phùng thuộc khu phố 4, phường Quang Vinh, thành phố BH, tỉnh DN. Mặt đường trải nhựa B phẳng, phía bên trái là hướng ra đường Nguyễn Ái Quốc đi Ngã 3 Vườn Mít, phía bên phải là hướng ra đường Nguyễn Ái Quốc đi cầu Hóa An, phía trước (đi thẳng) là hướng đi đường Phan Đình Phùng. B điều khiển xe ô tô biển số 60C-412.21 chuyển hướng rẽ phải ra đường Nguyễn Ái Quốc theo hướng đi cầu Hóa An. Lúc này, cùng chiều phía trước bên phải xe ô tô của B có xe mô tô 59P2-182.21 do chị Lê Thị Thu P điều khiển chở bà Nguyễn Thị Hoàng M lưu thông trên đường Trần Công An theo hướng cổng 2 Sân bay BH đi đường Phan Đình Phùng. Do B điều khiển xe thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên đã để phần cản trước và bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô do B điều khiển va chạm vào phía sau đuôi xe mô tô 59P2-182.21, làm xe mô tô chị Phương và bà M ngã xuống đường. Hậu quả: Bà M bị bánh trước bên phải xe ô tô 60C-412.21 cán lên người bị thương nặng dẫn đến tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông ngày 15/05/2019 và Biên bản dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 05/6/2019 của Công an thành phố BH, đã xác định (tất cả các dấu vết, kích thước đều được thu thập và

đo vào mép đường thẳng bên phải làn xe ô tô theo hướng từ ngã 3 Vườn Mít đi về hướng cầu Hóa An làm chuẩn như sau:

(1) Là vị trí xe ô tô biển số 60C-412.21 dừng trên mặt đường. Đầu xe hướng ra đường Nguyễn Ái Quốc và hơi chệch về hướng đi cầu Hóa An. Đuôi xe hướng xéo vào cổng 2 Sân bay BH. Trục bánh trước bên phải cách mép đường 01m80, trục bánh sau bên phải cách mép đường là 02m00 và cách trụ đèn tín hiệu làm mốc là 13m60.

(2) Là vị trí xe mô tô biển số: 59P2-182.21 ngã nghiêng bên phải phía trước gầm cabin xe (1) phần bánh sau nằm lọt trong gầm xe. Đầu xe quay về hướng cầu Hóa An, đuôi xe xéo vào hướng đi Cổng 2 Sân bay BH. Trục bánh trước cách mép đường 03m70; trục bánh sau cách mép đường 03m10 và cách trục bánh trước bên phải xe 60C-412.21 là 01m00.

(3) Là vết cày tróc nhựa ngất quãng trên mặt đường hướng từ Cổng 2 Sân bay ra đường Nguyễn Ái Quốc. Từ đầu vết đến góc chân sau xe 59P2-182.21 ngã dài 08m90 và cách mép đường 03m50.

(4) Là vết phanh đôi bên trái xe ô tô biển số 60C-412.21 hướng từ Cổng 2 sân bay ra đường Nguyễn Ái Quốc. Từ đầu vết đến bánh giữa bên trái xe dài 04m30 và cách mép đường 02m00.

(5) Là vết phanh đôi bên phải xe ô tô biển số 60C-412.21 cùng hướng với vết (4). Từ đầu vết đến bánh giữa bên phải xe dài 03m70 và cách mép đường là 02m70.

(6) Là vết chà máu thịt nạn nhân dài 01m30 hướng ra đường Nguyễn Ái Quốc đầu vết ngay mặt tiếp giáp đất bánh trước bên phải xe 60C-412.21 đuôi vết cách mép đường 02m70 và cách trục bánh sau xe 59P2-182.21 là 01m00. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 162/TT/2019 ngày 02/07/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế ĐN kết luận nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị Hoàng M (sinh năm 1959) do: Sốc đa chấn thương. Chấn thương bụng gây rách lóc và dập nát da cơ vùng hạ vị, bầm tụ máu ruột non, đại tràng, vỡ bàng quang dẫn đến chảy máu ổ bụng; Chấn thương vùng đùi phải gây rách và dập nát cơ vùng đùi phải diện rộng lộ xương, chấn thương vùng chậu gây rách lóc dập nát da cơ vùng chậu, gãy phức tạp xương chậu trái. Bệnh nhân đã phẫu thuật khâu bàng quang.

Tại bản kết luận giám định số 446/KLGĐ-PC54 ngày 22/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐN đã xác định:

- Hai xe đã va chạm khi xe mô tô biển số 59P2 – 182.21 lưu thông từ cổng sân bay BH đến khu vực ngã 4 giao nhau hướng đi đường Phan Đình Phùng; xe ô tô tải ben biển số 60C – 412.21 lưu thông từ cổng Sân bay BH đến khu vực ngã 4 giao nhau chuyển hướng rẽ phải đi cầu Hóa An.

- Vị trí va chạm là các dấu vết cạnh bên phải cản trước và trên bánh xe phía trước bên phải trên xe ô tô tải ben biển số 60C – 412.21 với dấu vết phía sau đuôi xe mô tô biển số 59P2 – 182.21.

- Các dấu vết mài mòn trên xe mô tô là do va chạm với mặt đường khi xe ngã.

Quá trình điều tra, Đỗ Cao B đã bồi thường chi phí M táng và các khoản chi phí khác cho gia đình bị hại số tiền 240.000.000đ (Hai trăm bốn mươi triệu đồng),

đại diện hợp pháp của bị hại đã làm đơn xin không truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo B.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BH đã giao trả: Xe ô tô biển số 60C – 412.21, xe mô tô biển số 59P2 – 182.21 cho chủ sở hữu.

## *2. Quyết định của cấp sơ thẩm:*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2020/HS-ST ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố BH, đã quyết định như sau:

Tuyên bố, bị cáo Đỗ Cao B phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1/ Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo: Đỗ Cao B 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án.

2/ Về dân sự, đại diện người bị hại không yêu cầu bồi thường, do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

3/ Về vật chứng, đã được giao trả cho chủ sở hữu, do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

3. *Kháng cáo:* Ngày 18/02/2020 bị cáo Đỗ Cao B kháng cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

4. *Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN tại phiên tòa phúc thẩm:*

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án, kết luận cấp sơ thẩm xét xử bị cáo B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có cơ sở. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, thời gian đi quân ngũ có thành tích tốt được tặng thưởng bằng khen có thành tích xuất sắc, gia đình bị cáo thuộc diện gia đình có công với Cách mạng, bị cáo là lao động chính nuôi gia đình 03 con còn nhỏ, bị cáo đã cố gắng bồi thường xong thiệt hại và được gia đình bị hại làm đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay đại diện gia đình cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo không phải bị tù giam vì gia đình bị cáo rất khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao chuyển hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với mô tả và nhận định trong bản án của cấp sơ thẩm.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại ngã tư giao nhau giữa đường Nguyễn Ái Quốc với đường Trần Công An và đường Phan Đình Phùng thuộc khu phố 4, phường Quang Vinh, thành phố BH, tỉnh ĐN, Đỗ Cao B có hành

vi điều khiển xe ô tô 60C – 412.21 thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên đã để phần cản trước và bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô do B điều khiển va chạm vào phía sau đuôi xe mô tô 59P2- 182.21 do chị Lê Thị Thu P điều khiển chở bà Nguyễn Thị Hoàng M, gây tai nạn. Sau khi tai nạn xảy ra, bà Nguyễn Thị Hoàng M bị thương nặng, nên đã chết.

Như vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Cấp sơ thẩm xác định bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Bị cáo có nhân thân tốt; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được đại diện gia đình bị hại làm đơn xin không truy cứu trách nhiệm hình sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh gia đình khó khăn; gia đình bị cáo có công với cách mạng, có ông ngoại là liệt sĩ.

Xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, nhận thấy:

- Sau tai nạn bị cáo tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường hoàn toàn cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại bãi nại và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự bị cáo.

- Bị cáo trong thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự trong Quân đội đã có thành tích xuất sắc được tặng B khen, hiện tại gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính phải nuôi 03 con còn nhỏ. Gia đình bị cáo thuộc gia đình có công với Cách mạng (Bà cố là mẹ Việt Nam anh hùng, ông ngoại là liệt sĩ).

- Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện gia đình bị hại cũng khẩn thiết đề nghị HĐXX tạo điều kiện cho bị cáo ở ngoài xã hội lao động chăm lo cho gia đình vì thấy 03 con bị cáo còn quá nhỏ, gia đình bị cáo khó khăn nhưng đã cố gắng hết sức khắc phục hậu quả.

Trên cơ sở những tình tiết nêu trên, kết hợp bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết xử phạt hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

[3] Xét quan điểm của đại diện của Viện kiểm sát: Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Cao B, sửa bản án sơ thẩm.

1. Quyết định hình phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Cao B 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Giao bị cáo Đỗ Cao B cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố BH, tỉnh DN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đỗ Cao B không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP.BH;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh DN;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.BH;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - TP.BH;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP.BH;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.BH;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ-Công an tỉnh DN;
- Sở Tư pháp tỉnh DN;
- UBND phường L;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thâm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thế Phương**

